

QUYẾT ĐỊNH

**Kiện toàn Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo,
chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06
Xã Nghĩa Đàn**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Nghị quyết số 57 -NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Ban chấp hành Trung ương Đảng về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;
- Căn cứ Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 14/12/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Nghệ An về đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2030;
- Căn cứ Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 05/08/2022 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Nghệ An đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
- Căn cứ Chỉ thị số 23-CT/TU, ngày 27/05/2023 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đẩy mạnh thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTG, ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy xã Nghĩa Đàn, khóa I, nhiệm kỳ 2025-2030 (Quy chế số 01-QC/ĐU ngày 01/7/2025);
- Xét đề nghị của Văn phòng Đảng ủy,

BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Kien toàn Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06 xã Nghĩa Đàn (Sau đây viết tắt là Ban Chỉ đạo), gồm các đồng chí:

1. Đồng chí Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã: Trưởng ban;
2. Đồng chí Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy: Phó Trưởng ban;
3. Đồng chí Phó bí thư, Chủ tịch UBND xã: Phó Trưởng ban Thường trực;

4. Đồng chí Ủy viên Ban thường vụ Đảng ủy, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã: Thành viên;

5. Đồng chí Ủy viên Ban thường vụ Đảng ủy, Trưởng Ban Xây dựng Đảng: Thành viên;

6. Đồng chí Ủy viên Ban thường vụ Đảng ủy, Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy: Thành viên;

7. Đồng chí Ủy viên Ban thường vụ Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban MTTQ xã: Thành viên;

8. Đồng chí Ủy viên Ban thường vụ Đảng ủy, Phó Chủ tịch UBND, Phụ trách Kinh tế xã: Thành viên;

9. Đồng chí Ủy viên Ban thường vụ Đảng ủy, Phó Chủ tịch UBND, Phụ trách Văn hóa – Xã hội xã: Thành viên;

10. Đồng chí Ủy viên Ban thường vụ Đảng ủy, Trưởng Công an xã: Thành viên;

11. Đồng chí Ủy viên Ban thường vụ Đảng ủy, Chỉ huy trưởng Ban CHQS xã: Thành viên;

12. Đồng chí Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ, Trưởng phòng Văn hóa – Xã hội UBND xã: Thành viên;

13. Đồng chí Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ, Trưởng phòng Kinh tế UBND xã: Thành viên;

14. Đồng chí Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ, Phó giám đốc Trung tâm phục vụ hành chính công UBND xã: Thành viên;

15. Đồng chí Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ, Chánh Văn phòng Đảng ủy xã: Thành viên kiêm thư ký;

16. Đồng chí Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ, Chánh Văn phòng HĐND - UBND: Thành viên;

Điều 2. Thành lập Thường trực Ban Chỉ đạo xã gồm các đồng chí:

1. Đồng chí Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã;

2. Đồng chí Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy;

3. Đồng chí Phó bí thư, Chủ tịch UBND xã;

4. Đồng chí Ủy viên Ban thường vụ Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban MTTQ xã;

5. Đồng chí Ủy viên Ban thường vụ Đảng ủy, Phó Chủ tịch UBND, Phụ trách Văn hóa – Xã hội xã;

6. Đồng chí Ủy viên Ban thường vụ Đảng ủy, Trưởng Công an xã;

7. Đồng chí Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ, Trưởng phòng Văn hóa – Xã hội UBND xã;

8. Đồng chí Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ, Phó giám đốc Trung tâm phục vụ hành chính công UBND xã;

9. Đồng chí Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ, Chánh Văn phòng Đảng ủy xã;

Điều 3. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo.

1. Tham mưu Ban chấp hành Đảng bộ, Ban thường vụ Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06 trên địa bàn xã.

2. Nghiên cứu, đề xuất Ban thường vụ Đảng ủy xem xét, quyết định chủ trương, định hướng về cơ chế, chính sách, chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện, xử lý nghiêm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có hành vi trì hoãn, cản trở hoặc không thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06.

3. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của Trung ương, Tỉnh ủy. Đồng thời thực hiện các nhiệm vụ khác về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06 theo yêu cầu của BTV, BCH Đảng ủy.

Điều 4. Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo và Thường trực Ban Chỉ đạo

1. Thường trực Ban Chỉ đạo quyết định thành lập tổ giúp việc Ban Chỉ đạo.

2. Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định ban hành Quy chế làm việc; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ đạo. Các thành viên Ban Chỉ đạo hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, hưởng chế độ theo quy định hiện hành.

3. Trưởng Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của Đảng ủy; Phó Trưởng ban Thường trực sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân xã; các thành viên Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị mình để triển khai thực hiện nhiệm vụ được phân công.

4. Văn phòng Đảng ủy là cơ quan Thường trực chung của Ban Chỉ đạo về thực hiện nội dung đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; Phòng Văn hóa – Xã hội UBND xã là cơ quan Thường trực về thực hiện nội dung cải cách hành chính; Công an xã là cơ quan Thường trực về thực hiện nội dung Đề án 06.

5. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo do ngân sách địa phương đảm bảo. Văn phòng Đảng ủy và các cơ quan được phân công làm bộ phận Thường trực các lĩnh vực, phối hợp phòng Kinh tế UBND xã tham mưu, sử dụng kinh phí đúng quy

định của pháp luật. Các thành viên Ban Chỉ đạo sử dụng nhân lực, phương tiện của cơ quan để thực hiện nhiệm vụ do Ban Chỉ đạo phân công.

Điều 5. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế quyết định số 81-QĐ/ĐU, ngày 18/7/2025 của Ban thường vụ Đảng ủy xã Nghĩa Đàn về Thành lập Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06 xã Nghĩa Đàn.

Điều 6. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy, HĐND, UBND, UB MTTQ xã, các Đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng ủy, Trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và các đồng chí có chức danh tại Điều 1, điều 2 căn cứ thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Văn phòng Tỉnh ủy (để báo cáo),
- Văn phòng UBND tỉnh,
- Sở khoa học và công nghệ, Sở Nội vụ,
- Công an Tỉnh,
- Như Điều 6,
- Lưu VPĐU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

Phạm Chí Kiên

